

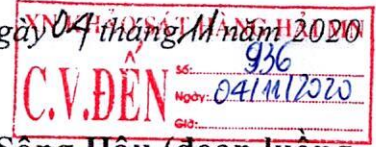


1ong công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
04-11-2020 08:48:58 +07:00

- P. KT
- P. 40
- P. KQT
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 255 /TBHH-TCTBĐATHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 11 năm 2020



THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải Định An – Sông Hậu (đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến phao báo hiệu hàng hải số “21”)

TVH - 13 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Định An – Sông Hậu.

Đoạn luồng: Từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “21”

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ SH_2010_01 đến SH_2010_09, tỷ lệ 1/5000 đo đạc hoàn thành tháng 10/2020, các số liệu liên quan do Xi nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát tuyến luồng hàng hải Định An – Sông Hậu, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0” Hải đồ như sau:

1. Đoạn cửa Định An (từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “16” - mở rộng tìm hướng tuyến lạch sâu) có chiều dài khoảng 18,5km, bề rộng luồng 100m:

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến thượng lưu phao BHHH số “2” + 900m, chiều dài khoảng 2,6km, độ sâu đạt 3,3m trở lên.
- Đoạn từ thượng lưu phao BHHH số “2” + 900m đến thượng lưu phao BHHH số “4A” + 800m, chiều dài khoảng 2,9km, độ sâu đạt 1,0m trở lên.
- Đoạn từ thượng lưu phao BHHH số “4A” + 800m đến hạ lưu phao BHHH số “6A” – 300m, chiều dài khoảng 2,3km, độ sâu đạt 2,3m trở lên.
- Đoạn từ hạ lưu phao BHHH số “6A” – 300m đến thượng lưu phao BHHH số “10” + 520m, chiều dài khoảng 3,6km, độ sâu đạt 1,8m trở lên.
- Đoạn từ thượng lưu phao BHHH số “10” + 520m đến hạ lưu phao BHHH số “12” – 490m, chiều dài khoảng 1,2km, độ sâu đạt 3,0m trở lên.
- Đoạn từ hạ lưu phao BHHH số “12” – 490m đến phao BHHH số “16”, chiều dài khoảng 5,9km, độ sâu đạt 4,0m trở lên.

2. Đoạn từ phao BHHH số “16” đến phao BHHH số “21” có chiều dài khoảng 13,4km, bề rộng luồng 200m: Độ sâu đạt 4,9m trở lên.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Định An – Sông Hậu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện

pháp hàng hải an toàn, tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng Cty BDATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH^{Năng}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

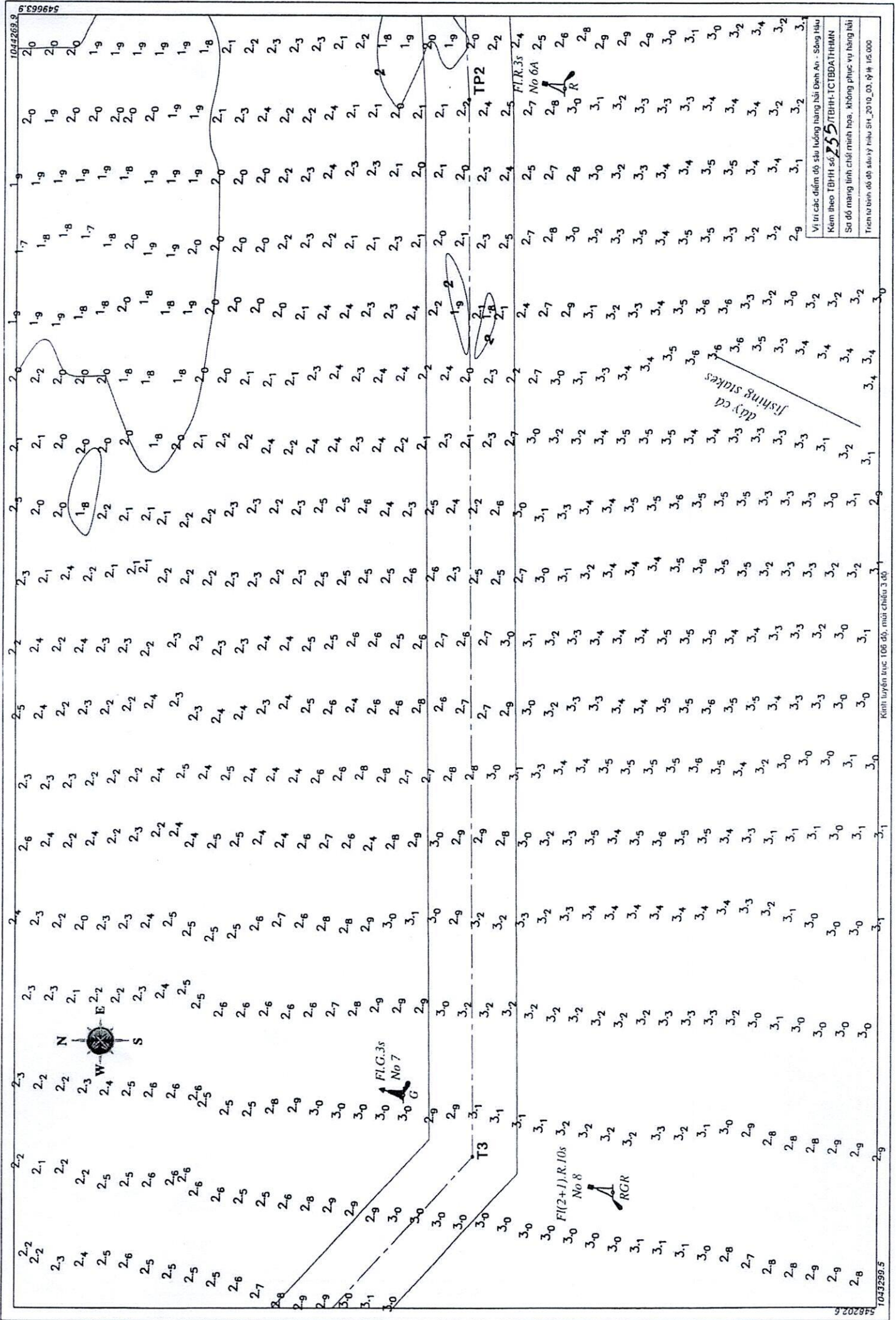


Phạm Tuấn Anh

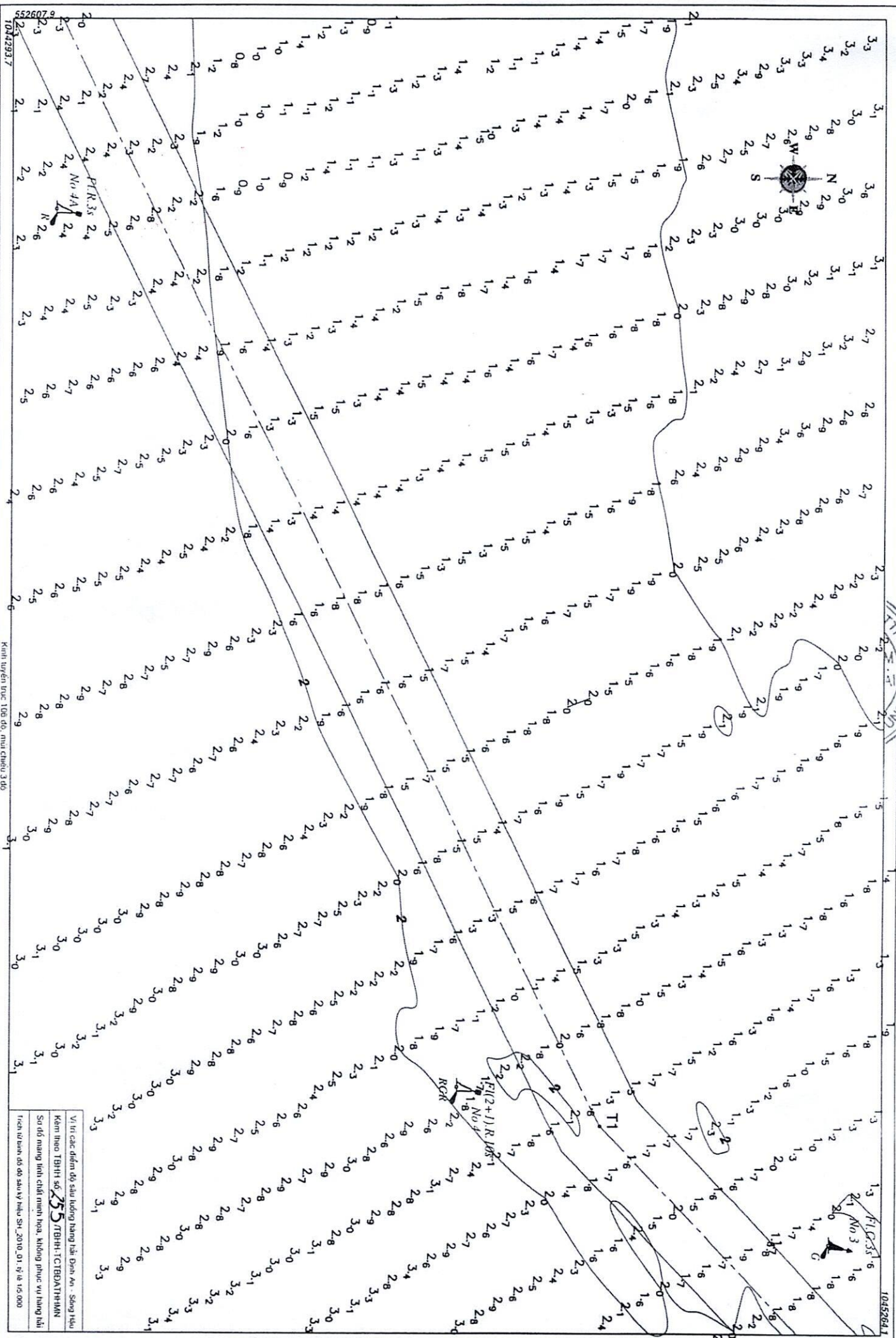
Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) |
| 2 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 3 Cục Cảnh sát biển | 17 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 4 Chi Cục đường sông phía Nam | 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| 6 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 21 Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô |
| 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 27 CN1-Công ty trực Vớt Cứu Hộ Việt Nam |
| 9 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 28 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 29 Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 30 Cảng vụ Hàng hải An Giang |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE) | 31 Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | 32 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V |
| - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | 33 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | 34 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Trà Vinh |
| 11 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh | 35 Sở GTVT & Sở NN&PTNN TP Cần Thơ |
| 12 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh | 36 Bộ đội biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) | 37 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) | 38 Đài thông tin Duyên hải Kiên Giang |
| | 39 Đài thông tin Duyên hải Cà Mau |

BAO 10 15 20 25 30 35 40 45 50 55 60 65 70 75 80 85 90 95 100



Vị trí các điểm đo sâu hướng hàng hải Định An - Sông Hậu
Kính theo TBHH số 255/TBHH-TCTBDAT-HMN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trên tư liệu đo độ sâu số 54_2010_03, tỷ lệ 1:50.000



1:1000

1045264.1

554069.2

Kính tuyến trục 100 độ, múi chiều 3.00

Vị trí các điểm đo sâu tương ứng với Dữ liệu - Sông Hậu
Kèm theo TBHH số 255/TBHH-TCĐBĐTHHNN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Tỷ lệ bản đồ địa dư 1:50,000